

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2020/HS-ST
Ngày : 20 - 01 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Minh Châu.

Thẩm phán: Ông Thái Văn Chấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Kim Chi;
2. Ông Đỗ Thanh Đoàn;
3. Ông Lương Văn Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Kim Quyên và bà Nguyễn Kim Nhuận -
Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:

1. Ông Lương Quốc Danh - Kiểm sát viên;
2. Ông Nguyễn Duy Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2019/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Thanh N, sinh ngày 17/4/1999; Nơi sinh: huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang; Nơi cư trú: ấp A, xã L, huyện T, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Phật; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thanh P, sinh năm 1968 và bà Võ Thị T, sinh năm 1974; Anh, chị, em ruột có 04 người, bị cáo là người thứ hai; Bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: chưa; nhân thân: từ nhỏ sống chung với cha mẹ, học đến lớp 9 thì nghỉ. Ngày 16/7/2019, bị Ủy ban nhân dân xã L, huyện T ra quyết định đưa vào cơ sở điều trị cai nghiện ma túy tỉnh An Giang để cắt con giải độc, đến ngày 09/8/2019 được gia đình bảo lãnh về gia đình tiếp tục quản lý tại địa phương.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 06/11/2019 đến nay và có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Lê Thanh N:* Ông Trần Tiến V - luật sư Văn phòng luật sư T thuộc Đoàn luật sư tỉnh An Giang; Địa chỉ: đường T, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang.(có mặt)

- Bị hại: Anh Đặng Văn T, sinh năm 1997 (đã chết)

- *Người đại diện hợp pháp cho bị hại:*

+ Ông Đặng Văn H, sinh năm 1969; (có mặt)

+ Bà Trần Thị M, sinh năm 1974. (có mặt)

Cùng nơi cư trú: ấp A, xã L, huyện T, tỉnh An Giang.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Đặng Văn H: bà Trần Thị M, sinh năm 1974; Nơi cư trú: ấp A, xã L, huyện T, tỉnh An Giang. (theo Giấy ủy quyền ngày 13/11/2019 tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện T, tỉnh An Giang) (có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Lê Thanh P, sinh năm 1968; (có mặt)

Nơi cư trú: ấp A, xã L, huyện T, tỉnh An Giang.

+ Bà Võ Thị T, sinh năm 1974; (có mặt)

Nơi cư trú: ấp A, xã L, huyện T, tỉnh An Giang.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Võ Văn H; (có mặt)

+ Anh Võ Minh N; (có mặt)

+ Anh Huỳnh Văn A (T); (có mặt)

+ Anh Trần Văn Đ; (có mặt)

+ Anh Trần Văn R; (có mặt)

+ Chị Đặng Thị G; (có mặt)

+ Em Tôn Long H; (có mặt)

+ Anh Nguyễn Văn S. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 05/11/2019, sau khi uống hết 02 lít rượu, Lê Thanh N, Đặng Văn T, Võ Minh N và Tôn Long H đến quán Karaoke “Kim Hậu” thuộc khu vực xã C, huyện T, tỉnh An Giang tiếp tục uống bia cùng Huỳnh Văn A (T), Võ Văn H, Trần Văn R và Trần Văn Đ cùng 05 tiếp viên nữ, hết khoảng 05 thùng bia (loại bia Sài gòn) thì nghỉ. Thông và Ngân tính tiền thì xảy

ra mâu thuẫn, N bị T dùng tay đánh trúng ngực một cái, được mọi người can ngăn. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, N mua thùng bia Sài Gòn mời H, T, N đến nhà N tại ấp A, xã L, huyện T uống bia tiếp. Uống được khoảng 02 ly bia, thì T và N tiếp tục thách thức đánh nhau, N vào trong nhà lấy cây dao dài 22cm (loại dao Thái Lan, cán dao dài 10cm, lưỡi dao dài 12cm, mũi nhọn) cầm trên tay phải, khi T xông vào định đánh, N cầm dao đâm liên tiếp 04 nhát hướng từ phải sang trái, trúng vùng bụng, ngực, hông trái của Thông và cả hai té nằm dưới đất, lưỡi dao bị sút ra khỏi cán. Lúc này, H, N thấy T nằm bất động nên đưa đến Trung tâm Y tế huyện T cấp cứu, nhưng T đã chết. Ngay sau khi gây án, N đến Công an xã L đầu thú.

Ngày 08/11/2019, N bị khởi tố điều tra.

* Vật chứng thu giữ: 01 cán dao bằng nhựa màu vàng dài 10cm; 01 lưỡi dao bằng kim loại màu trắng có chữ KINWI BRAND dài 12cm, rộng 1,8cm và các vật dụng có liên quan.

* Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 160/KLGT-PC09(PYTT) ngày 11/11/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, kết luận nguyên nhân chết của Đặng Văn T.

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vùng ngực bên trái, cách trên sau đầu vú trái 5,5cm và cách đường giữa ngực 15,5cm có vết thương hình khe kích thước (1,5x0,8)cm, nằm xiên, bờ sắc gọn, góc trên tù, góc dưới nhọn, hướng chéo từ ngoài vào trong, từ trái qua phải và từ trên xuống dưới (Vết 01).

- Vùng ngực bên trái cách dưới sau đầu vú trái 14,8cm và cách đường giữa bụng 16cm có vết thương hình khe kích thước (1,5x0,8)cm, nằm xiên, bờ sắc gọn, góc trên tù, góc dưới nhọn, hướng chéo từ ngoài vào trong, từ trái qua phải và từ trên xuống dưới (Vết 02).

- Vùng bụng bên trái cách đường giữa bụng 7,5cm và cách trên sau rốn 8,5cm có vết thương phôi lộ tổ chức dưới da, hình khe kích thước (1,7x1)cm, nằm dọc, bờ sắc gọn, góc trên tù, góc dưới nhọn, hướng chéo từ ngoài vào trong, từ trái qua phải và từ trên xuống dưới (Vết 3).

- Vùng hông lưng trái, cách hõm nách trái 29cm và cách đường giữa lưng 15cm có vết thương hình khe kích thước (1,6x0,8)cm, nằm xiên, bờ sắc gọn, góc trên tù, góc dưới nhọn, hướng chéo từ ngoài vào trong, từ trái qua (Vết 4).

- Bầm tụ máu dưới da vùng ngực trái, thùng cơ gian sườn 2-3 phía trước bên trái tương ứng với vết thương bên ngoài (Vết 01), khoang màng phổi trái ứ dịch máu, thùng thùy trên phổi trái dài 1,5cm.

- Bầm tụ máu dưới da vùng bụng tương ứng vết thương bên ngoài (Vết 3); ổ bụng chứa đầy máu lỏng lẫn máu đông, thùng xuyên một phần quai ruột

non kích thước (1,4x0,8) cm; bầm tụ máu xung quanh động mạch chủ bụng, thủng động mạch chủ bụng.

2. Nguyên nhân chết: Sốc mất máu cấp do vết thương thấu ngực trái gây thủng thùy trên phổi trái và vết thương thấu bụng trái gây thủng động mạch chủ bụng.

* Căn cứ Kết luận giám định số 40/KLGT-PC09(SH) ngày 22/11/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, kết luận:

- Vết màu nâu thu ở vị trí số 2, 3, 4 tại hiện trường là máu người, thuộc nhóm máu B.

- Vết màu nâu dính trên cán dao, lưỡi dao gửi giám định là máu người. Tuy nhiên, lượng dấu vết quá ít không đủ để tiến hành giám định xác định nhóm máu.

- Vết sẫm màu dính trên áo sơ mi dài tay màu tím gửi giám định là máu người, thuộc nhóm máu B.

- Vết sẫm màu dính trên quần dài kaki màu xanh gửi giám định là máu người, thuộc nhóm máu B.

- Máu của Đặng Văn T, sinh năm: 1997 thuộc nhóm máu B.

- Máu của Lê Thanh N, sinh năm 1999 thuộc nhóm máu B.

Lời khai người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng:

Lê Thanh P, Võ Thị T (là cha, mẹ ruột của bị can N), Võ Văn H, Võ Minh N, Huỳnh Văn A, Đặng Thị G, Trần Văn Đ, Trần Văn R, Tôn Long H, Nguyễn Văn S trình bày như nội dung vụ án.

Riêng, ông P và bà T (cha, mẹ ruột bị can N) đã bồi thường chi phí mai táng và tổn thất tinh thần cho ông Đặng Văn H, bà Trần Thị M (cha, mẹ ruột của bị hại) tổng cộng 30.000.000 đồng. Ông H ủy quyền cho bà M yêu cầu bồi thường thêm 80.000.000 đồng tiền tổn thất tinh thần do tính mạng bị xâm phạm.

Tại Cáo trạng số 67/CT-VKSAG.P1 ngày 29/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo Lê Thanh N về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa,

- Bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố. Cái chết của anh T là do chính bị cáo gây ra, bị cáo đã cầm cây dao (loại dao Thái Lan dài 22cm), mũi bằng kim loại đâm nhiều nhất trúng vào vùng bụng, ngực và vùng hông trái của anh T. Bị cáo xin lỗi gia đình anh T và bị cáo đồng ý bồi thường thiệt hại tổn thất tinh thần theo quy định pháp luật như yêu cầu của đại diện hợp pháp của bị hại. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời

luận tội của Kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm được trở về với xã hội.

- Bà Trần Thị M và ông Đặng Văn H là đại diện hợp pháp cho bị hại trình bày: Về trách nhiệm hình sự yêu cầu xử lý bị cáo theo quy định pháp luật và về trách nhiệm dân sự trong quá trình điều tra cha mẹ của bị cáo N đã bồi thường khắc phục hậu quả 30.000.000 đồng chi phí mai táng, nên nay yêu cầu bị cáo bồi thường thêm tiền bồi thường tổn thất tinh thần theo quy định của pháp luật.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Thanh P và bà Võ Thị T trình bày: ông bà là cha mẹ ruột của bị cáo N. Ông bà đã bồi thường khắc phục một phần hậu quả cho phía gia đình bị hại tiền chi phí ma táng cho anh T 30.000.000 đồng. Ông bà không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền trên lại.

- Kiểm sát viên trình bày lời luận tội:

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa phát biểu lời luận tội đối với bị cáo và giữ nguyên truy tố như Cáo trạng. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với chính lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; lời khai của đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng người khác, gây mất trật tự trị an của địa phương. Bị cáo đã có hành vi dùng cây dao, lưỡi sắc bén bằng kim loại là hung khí nguy hiểm đâm vào bụng, ngực và vùng hông trái của anh T gây chết anh Đặng Văn T nên bị cáo phạm tội “giết người” với tình tiết tăng nặng định khung hình phạt quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là “có tính chất côn đồ”. Cho nên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như qua thẩm vấn tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có tác động gia đình khắc phục hậu quả chi phí mai táng cho gia đình bị hại anh Đặng Văn T được 30.000.000 đồng; sau khi sự việc xảy ra bị cáo đến công an đầu thú; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, xuất thân lao động nghèo. Cho nên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi lượng hình.

Từ những phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt: bị cáo Lê Thanh N mức án từ 16 năm đến 18 năm tù về tội "Giết người".

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp người bị hại bà M và ông H (cha mẹ ruột của bị hại) tại phiên tòa yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại tổn thất tinh thần theo quy định pháp luật. Bị cáo đã đồng ý bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của đại diện hợp pháp của bị hại, đây là sự tự nguyện thỏa thuận không trái quy định pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử công nhận.

Về vật chứng: Các đồ vật thu giữ gồm: Phong bì chứa mảnh gạc y tế dính vết màu nâu thu ở vị trí số 2; Phong bì chứa mảnh gạc y tế dính vết màu nâu thu ở vị trí số 3; Phong bì chứa mảnh gạc y tế dính vết màu nâu thu ở vị trí số 4; cán dao bằng nhựa màu vàng có chữ KINWI có dính vết màu nâu thu ở vị trí số 1 tại hiện trường; Lưỡi dao bằng kim loại màu trắng có chữ KINWI BRAND có dính vết màu nâu thu ở vị trí số 3 tại hiện trường; 01 cái hột quet gas tròn, màu trắng; 01 áo sơ mi dài tay màu tím có dính nhiều vết sẫm màu; 01 quần kaki màu xanh có dính nhiều vết sẫm màu; Mẫu máu của nạn nhân Đặng Văn T thu khi khám nghiệm tử thi; 01 cái áo sơ mi dài tay màu đen của Đặng Văn T có dính nhiều vết sẫm màu. Đây là công cụ, phương tiện phạm tội, vật không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy theo Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Người bào chữa cho bị cáo Lê Thanh N không tranh luận với Kiểm sát viên về điểm, khoản và điều luật áp dụng, chỉ nêu và đề nghị Hội đồng xét xử có quan tâm xem xét đến nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như bị cáo xuất thân từ thành phần lao động; chưa có tiền án, tiền sự, nhận thức pháp luật có phần hạn chế; sau khi sự việc xảy ra đã cố gắng tìm xe chở bị hại đi cấp cứu nhưng không được và bị cáo đã đi đầu thú ngay; khai báo thành khẩn và ăn năn hối cải; đã tác động gia đình khắc phục một phần hậu quả cho gia đình bị hại số tiền 30.000.000 đồng chi phí mai táng và tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại tổn thất tinh thần theo quy định pháp luật, bị cáo cũng đồng ý. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Về xử lý vật chứng: thống nhất với đề nghị đại diện Viện kiểm sát, xử lý theo quy định pháp luật.

- Kiểm sát viên tranh luận: Về những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự người bào chữa cho bị cáo nêu cơ bản đã được ghi nhận trong bản luận tội và về mức hình phạt đối với bị cáo do Hội đồng xét xử quyết định nên không tranh luận gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng do cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Thanh N khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Phù hợp khách quan với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa như: Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường và bản ảnh hiện trường ngày 06/11/2019; Biên bản khám nghiệm tử thi hoặc một phần tử thi ngày 06/11/2019; Bản kết luận giám định pháp y tử thi số: 160/KLGT-PC09 (PYTT) ngày 11/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, xác định: nguyên nhân chết của anh Đặng Văn T là sốc mất máu cấp do vết thương thấu ngực trái gây thủng thùy trên phổi trái và vết thương thấu bụng trái gây thủng động mạch chủ bụng. Đồng thời phù hợp với lời khai của những người làm chứng. Có đầy đủ căn cứ xác định: Lê Thanh N đã có hành vi sử dụng hung khí là cây dao (loại dao Thái Lan) dài 22cm mũi nhọn, lưỡi bằng kim loại màu trắng, lưỡi sắc bén đâm chết anh Đặng Văn T khi giữa bị cáo và anh T trong lúc cự cãi dẫn đến đánh nhau, đã cho thấy bản chất côn đồ, hung hãn của bị cáo.

Căn cứ vào quy định của pháp luật thì hành vi của bị cáo Lê Thanh N đã phạm tội “Giết người”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Tính mạng và sức khỏe con người là vốn quý của xã hội, được pháp luật bảo vệ. Mọi hành vi trái pháp luật nhằm xâm hại đến tính mạng, sức khỏe người khác được xem là hành vi nguy hiểm cho xã hội, sẽ bị xử lý kịp thời và nghiêm minh.

Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi, biết được việc nào đúng, việc nào sai nên làm và không nên làm. Giữa bị cáo và bị hại có mối quan hệ bạn bè, anh em hàng xóm. Khi bị cáo và anh T cùng tiếp tục ngồi uống bia tại nhà, khi anh T nhắc lại việc chia tiền ở quán Kim Hậu không đều thì bị cáo và anh T cùng thách thức đánh nhau (mỗi người cầm 01 đôi đũa đứng lên định đánh nhau) và đã được anh Nghĩa và anh Hòa can ngăn. Lẽ ra, bị cáo phải biết kiềm chế bản thân, nhưng bị cáo lại bỏ vào trong nhà lấy cây dao loại Thái Lan, cán nhựa màu vàng để trên bàn tròn inox, cầm dao bằng tay phải chạy ra hành lang, khi Thông chạy đến đứng đối diện đánh bị cáo một cái, bị cáo đã đỡ được, lúc này tay phải đang cầm dao nên bị cáo đã đâm thẳng vào bụng, hông trái và ngực trái của anh T 04 nhát, cán dao bị sút khỏi cán, Ngân vứt bỏ cán dao gần đó rồi tiếp tục ôm quật Thông té xuống đất. Sau đó được mọi người can ngăn bị cáo mới buông anh T ra, làm bị hại ngã nằm bất động và tử vong sau đó. Là người trưởng thành, hơn ai hết bị cáo ý thức được con dao bằng kim loại mũi nhọn là loại hung khí vô cùng sắc bén và cực kỳ nguy hiểm, có thể gây thương tích hoặc tử vong nếu đâm vào vùng xung yếu trên cơ thể con người. Biết rõ điều đó nhưng bị cáo vẫn chủ động sử dụng hung khí là con dao dài 22cm mũi nhọn, lưỡi bằng kim loại màu trắng tấn công và đâm nhiều nhát liên tiếp vào người bị hại dẫn đến tử vong do sốc mất máu

cấp do vết thương thấu ngực trái gây thủng thùy trên phổi trái và vết thương thấu bụng trái gây thủng động mạch chủ bụng, cho thấy bản chất côn đồ, hung hãn của bị cáo nhằm muốn tước đoạt đi tính mạng của bị hại. Hành vi của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, phạm tội “giết người” với tính tiết tảm nặng định khung hình phạt quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là “có tính chất côn đồ”, không những đã xâm phạm trực tiếp đến tính mạng người bị hại, gây đau thương mất mát cho gia đình nạn nhân là không gì có thể bù đắp được, đã thể hiện sự xem thường tính mạng người khác, xem thường pháp luật nhà nước gây hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt thật nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian. Như vậy thì mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt và đảm bảo tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm chung trong tình hình hiện nay, nhất là tình trạng thanh thiếu niên sử dụng hung khí giải quyết mâu thuẫn xảy ra ngày càng nhiều.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân: trong quá trình điều tra cũng như trước phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có tác động gia đình khắc phục chi phí mai táng 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng) cho gia đình bị hại anh T; sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã đến cơ quan công an đầu thú; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, xuất thân từ thành phần lao động. Vì vậy khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có cân nhắc, xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang là có căn cứ, phù hợp với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo và cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Việc luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, nhưng cũng chỉ nêu thống nhất những tình tiết giảm nhẹ đã được Hội đồng xét xử phân tích xem xét, nên không có cơ sở để chấp nhận ý kiến của luật sư.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của bị hại nên bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường những tổn thất về vật chất và tinh thần cho người đại diện hợp pháp của bị hại.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện hợp pháp cho bị hại là bà Trần Thị M và ông Đặng Văn H (là cha mẹ ruột của bị hại Đặng Văn T) yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại tổn thất tinh thần theo quy định pháp luật. Bị cáo N đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bà M, ông H.

Xét thấy, yêu cầu của đại diện hợp pháp bị hại là hoàn toàn có căn cứ và tại phiên tòa cũng được bị cáo đồng ý. Đây là sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự, không trái quy định của pháp luật và đạo đức xã hội nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Căn cứ vào quy định tại điểm b khoản 1 Điều 46, Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 370, Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 591 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo N phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại tổn thất tinh thần do tính mạng bị xâm phạm số tiền 149.000.000 đồng (không quá một trăm lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định tại thời điểm xét xử) cho đại diện hợp pháp của bị hại anh Đặng Văn T do bà Trần Thị M đại diện nhận.

[6] Về xử lý vật chứng:

Các đồ vật thu giữ gồm: Phong bì chứa mảnh gạc y tế dính vết màu nâu thu ở vị trí số 2; Phong bì chứa mảnh gạc y tế dính vết màu nâu thu ở vị trí số 3; Phong bì chứa mảnh gạc y tế dính vết màu nâu thu ở vị trí số 4; cán dao bằng nhựa màu vàng có chữ KINWI có dính vết màu nâu thu ở vị trí số 1 tại hiện trường; Lưỡi dao bằng kim loại màu trắng có chữ KINWI BRAND có dính vết màu nâu thu ở vị trí số 3 tại hiện trường; 01 cái hột quet gas tròn, màu trắng; 01 áo sơ mi dài tay màu tím có dính nhiều vết sẫm màu; 01 quần kaki màu xanh có dính nhiều vết sẫm màu; Mẫu máu của nạn nhân Đặng Văn T thu khi khám nghiệm tử thi; 01 cái áo sơ mi dài tay màu đen của Đặng Văn T có dính nhiều vết sẫm màu. Đây là công cụ, phương tiện phạm tội, vật không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy theo điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04/12/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh An Giang với Cục Thi hành án dân sự tỉnh An Giang).

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo N phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Và bị cáo N phải chịu số tiền 7.450.000 đồng (bảy triệu, bốn trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về trách nhiệm bồi thường thiệt hại.

Bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Thanh P và bà Võ Thị T có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Lê Thanh N phạm tội “Giết người”.

Xử phạt: bị cáo Lê Thanh N 17 (mười bảy) năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 06/11/2019 (ngày sáu, tháng mười một, năm hai nghìn không trăm mười chín).

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46, Điều 48 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 370, Điều 584, Điều 585; Điều 586; Điều 591 Bộ luật dân sự năm 2015:

Buộc bị cáo Lê Thanh N có trách nhiệm bồi thường thiệt hại tổn thất tinh thần do tính mạng bị xâm phạm với số tiền 149.000.000đ (một trăm bốn mươi chín triệu đồng) cho đại diện hợp pháp của bị hại do bà Trần Thị M đại diện nhận.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, tiêu hủy:

- Phong bì chứa mảnh gạc y tế dính vết màu nâu thu ở vị trí số 2;
- Phong bì chứa mảnh gạc y tế dính vết màu nâu thu ở vị trí số 3;
- Phong bì chứa mảnh gạc y tế dính vết màu nâu thu ở vị trí số 4;
- Cán dao bằng nhựa màu vàng có chữ KINWI có dính vết màu nâu thu ở vị trí số 1 tại hiện trường;
- Lưỡi dao bằng kim loại màu trắng có chữ KINWI BRAND có dính vết màu nâu thu ở vị trí số 3 tại hiện trường;
- 01 cái hột quẹt gas tròn, màu trắng;
- 01 áo sơ mi dài tay màu tím có dính nhiều vết sẫm màu;
- 01 quần kaki màu xanh có dính nhiều vết sẫm màu;
- Mẫu máu của nạn nhân Đặng Văn T thu khi khám nghiệm tử thi;
- 01 cái áo sơ mi dài tay màu đen của Đặng Văn T có dính nhiều vết sẫm màu.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04/12/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh An Giang với Cơ quan Cục Thi hành án dân sự tỉnh An Giang).

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 1 Điều 23, khoản 2 điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Lê Thanh N phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Và bị cáo N phải chịu số tiền 7.450.000đ (bảy triệu, bốn trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo Lê Thanh N, đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Lê Thanh P, bà Võ Thị T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, sự tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao (1);
- VKSND tỉnh An Giang (2);
- Văn phòng CSĐT (1);
- Phòng CSĐT (1);
- Cục THA.DS tỉnh An Giang(1);
- Trại tạm giam (1);
- Người bào chữa (1);
- Bị cáo (1);
- Đại diện hợp pháp của bị hại (2);
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (2);
- Ủy ban nhân dân xã Lương Phi, Tri Tôn, An Giang (thay thông báo);
- Phòng KTNVTHA (1);
- PV 06 (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Văn phòng (2);
- Lưu Tòa, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Minh Châu

